

Bản án số: **148/2025/DSST**

Ngày: **28/08/2025**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tự Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Mai và bà Lê Thị Thu Hạnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên – Thư ký

Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hoàng Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 92/2024/TLST- DS ngày 05 tháng 05 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXX ngày 18/07/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2025/QĐ- HPT ngày 07/08/2025, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (tên viết tắt **VPBank**)

Trụ sở: Số X phố L, phường L, quận Đống Đa, TP. Hà Nội (nay là phường Đ, TP. Hà Nội)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Văn T, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ, ông Ngô Chí T1 và ông Phạm Quang H, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ theo Văn bản ủy quyền số 01/2025/UQ-KHCN ngày 01/08/2025 của ông Nguyễn Hồng B, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ trên cơ sở Văn bản ủy quyền số 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/07/2025 của ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP V

(Ông Văn T, Chí T1 và ông H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

*** Bị đơn:** **Chị Đặng Minh A**, sinh năm 2002

Địa chỉ: Tập thể nhà máy P, thị trấn V, huyện Thanh Trì, Hà Nội (nay là xã Đ, Hà Nội).

(Chị Minh A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V do ông Ngô Chí T1 trình bày:**

Chị Đặng Minh A vay vốn VPBank với Hợp đồng tín dụng như sau: Giấy đăng ký kèm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/08/2023. Nội dung: Mã số thẻ trên hệ thống 219-P-4218038, hạn mức sử dụng của thẻ tín dụng: 170.000.000 đồng, loại thẻ: Diamond World Lady, thời hạn vay: 60 tháng, mục đích sử dụng vốn vay: Vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất thẻ tại thời điểm phát vay là 33,48%/năm tương đương với 2,79%/tháng theo quy định tại quyết định số 800/2022/GĐ-GĐK ngày 20/10/2022.

Quá trình thực hiện hợp đồng, chị Minh A đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 2.224.738.011 đồng, đã trả được 2.054.750.906 đồng. Như vậy chị Minh A còn phải thanh toán số tiền nợ gốc 169.987.105 đồng

Ngân hàng xác định chị Minh A còn nợ các khoản lãi trong hạn kể từ ngày 09/08/2023 đến ngày 25/08/2024 và lãi quá hạn kể từ ngày 26/08/2024 đến ngày 28/08/2025 với tổng số tiền là 98.467.211 đồng

Nay Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết:

- Buộc chị Đặng Minh A phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng nêu trên, tổng số tiền nợ tính đến ngày 28/08/2025 là 268.454.316 đồng. Trong đó nợ gốc: 169.987.105 đồng, nợ lãi 98.467.211 đồng.

- Kể từ ngày 29/08/2025, chị Minh A tiếp tục phải chịu lãi suất theo quy định tại Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Trường hợp chị Minh A không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, VPBank được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xác minh, kê biên phát mại tài sản của chị Minh A để thu hồi khoản nợ vay.

*** Chị Đặng Minh A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, do đó không có lời khai.**

Tại phiên tòa:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- Bị đơn là chị Đặng Minh A vắng mặt không có lý do.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội phát biểu ý kiến:**

Tòa án thụ lý vụ án theo đúng quy định pháp luật. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán đã xác định đúng và đầy đủ tư cách tham gia tố tụng của nguyên đơn, bị đơn. Về thu thập tài liệu chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải Thẩm

phán đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 97, Điều 208, Điều 209, Điều 210, Điều 211 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là chị Đặng Minh A mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” của Ngân hàng TMCP V đối với chị Đặng Minh A

2. Buộc chị Đặng Minh A phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tính đến ngày 28/08/2025 gồm: Nợ gốc: 169.987.105 đồng; Nợ lãi: 98.467.211 đồng. Tổng cộng: 268.454.316 đồng.

Buộc chị Đặng Minh A tiếp tục phải trả lãi theo lãi suất quá hạn được thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/08/2023 của Ngân hàng TMCP V cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí: Chị Đặng Minh A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thẩm quyền: Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V có đơn khởi kiện yêu cầu chị Đặng Minh A trả tiền nợ vay. Căn cứ vào Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/08/2023 giữa Ngân hàng và anh chị Đặng Minh A đã xác lập quan hệ tín dụng vay tài sản, mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân. Do đó, Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu chị Đặng Minh A trả số tiền nợ thẻ tín dụng gồm nợ gốc và lãi còn nợ. Đây là vụ án dân sự về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Chị Đặng Minh A có nơi thường trú tại: Tập thể nhà máy P, thị trấn V, huyện Thanh Trì, Hà Nội (nay là xã Đ, Hà Nội). Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2]. Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho chị Đặng Minh A: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, thông báo về phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải nhưng chị Minh A đều vắng mặt không có lý do.

Ngày 18/07/2025, Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXX và ấn định phiên tòa được mở vào hồi 14 giờ 00' ngày 07/08/2025. Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã được tổng đạt hợp lệ cho chị

Minh A. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 07/08/2025, chị Minh A không có mặt. Tòa án ra Quyết định hoãn phiên tòa và ấn định phiên tòa tiếp theo được mở vào hồi 14 giờ 00' ngày 28/08/2025. Quyết định hoãn phiên tòa được tổng đạt hợp lệ cho chị Minh A theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 28/08/2025, chị Minh A vắng mặt không có lý do, đồng thời đại diện nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V

Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/08/2023 do Ngân hàng cung cấp cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì có đủ cơ sở xác định giữa chị Đặng Minh A và Ngân hàng có quan hệ vay tiền qua hình thức sử dụng thẻ tín dụng.

Các văn bản tín dụng trên đều được các bên ký kết tự nguyện, những người tham gia ký kết có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đúng thẩm quyền, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội, hình thức của hợp đồng, giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng và các văn bản tín dụng khác phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, chị Minh A đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 2.224.738.011 đồng, đã trả được 2.054.750.906 đồng. Như vậy chị Minh A còn phải thanh toán số tiền nợ gốc 169.987.105 đồng

Đối với khoản tiền lãi, đến ngày 26/08/2024, chị Minh A vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên khoản vay chuyển sang nợ quá hạn. Theo quy định tại Điều 3 Phần B của Bản điều kiện giao dịch chung về vay từng lần và/hoặc vay theo hạn mức về lãi suất, phí và các chi phí khác quy định: “2. Lãi xuất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn (lãi suất quá hạn): Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Mức lãi suất này được áp dụng kể từ thời điểm khoản nợ gốc của khách hàng bị chuyển quá hạn đến khi khách hàng thanh toán hết nợ gốc quá hạn. 3. Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.”

Ngân hàng xác định chị Minh A còn nợ các khoản lãi trong hạn kể từ ngày 09/08/2023 đến ngày 25/08/2024 và lãi quá hạn kể từ ngày 26/08/2024 đến ngày 28/08/2025 với tổng số tiền là 98.467.211 đồng như theo Bản tự khai và Bảng kê chi tiết lãi thẻ tín dụng do đại diện Ngân hàng giao nộp là có căn cứ

Do đó Ngân hàng yêu cầu chị Minh A phải trả tổng số tiền nợ gốc và lãi quá hạn tạm tính đến ngày 28/08/2025 gồm: Nợ gốc: 169.987.105 đồng; Nợ lãi (trong

hạn và quá hạn): 98.467.211 đồng. Tổng cộng: 268.454.316 đồng là có cơ sở chấp nhận. Buộc chị Minh A phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền nợ trên ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Chị Đặng Minh A còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/08/2023, kể từ thời điểm xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 90; 91; 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

[4] Về án phí: Chị Minh A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 203, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 90; 91; 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;
- Các Điều 119, 429, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V.

Buộc chị Đặng Minh A phải có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP V theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/08/2023 tạm tính đến ngày 28/08/2025, các khoản gồm: Nợ gốc: **169.987.105 đồng**; Nợ lãi (trong hạn và quá hạn): **98.467.211 đồng**. Tổng cộng: **268.454.316 đồng** (Hai trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm năm mươi bốn nghìn ba trăm mười sáu đồng)

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng TMCP V, chị Đặng Minh A còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 01/08/2023; Bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP V kể từ thời điểm xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

Chị Đặng Minh A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là **13.422.715 đồng** (Mười ba triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn bảy trăm mười năm đồng)

Hoàn trả Ngân hàng TMCP V **5.657.000 đồng** (Năm triệu sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0057668 ngày 29/04/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 - Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND khu vực 11 - Hà Nội
- Phòng THADS khu vực 11 - Hà Nội
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu